TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 173/2020/QĐST – VHNGĐ	***Chương Mỹ, ngày 28 tháng 05 năm 2020***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 4 Điều 397, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hồ sơ Việc hôn nhân gia đình thụ lý số 196/2020/TLST- VHNGĐ ngày 19/5/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Ngô Công C**, sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

- **Chị Đào Thị M**, sinh năm: 1989; Hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: Thôn B, xã C, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20/5/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau. Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đào Thị M** và anh **Ngô Công C.**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

.Về con chung: Anh C và Chị M có 02 con chung gồm:

- Cháu Ngô Thị Ánh D, (nữ), sinh ngày 27/6/2007.

- Cháu Ngô Quốc D1(nam), sinh 02/03/2010.

Giao cho anh C nuôi 02 con cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị M cấp dưỡng nuôi con cho anh C là 1.500.000 đồng/ tháng kể từ tháng 6/2020, cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Chị Đào Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, công sức, công nợ: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Chị Đào Thị M tự nguyện nộp 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0004779 ngày 19/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vương Đăng Khoa